VẤN ĐÁP HỌC PHẬT
Kỳ 41

Giải đáp: Lão pháp sư Tịnh Không
Thời gian: 21/07/2006
Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông
Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Quý vị pháp sư, quý vị đồng tu. Hôm nay có hai mươi hai câu hỏi, chúng ta giải đáp theo thứ tự. Phần đầu là câu hỏi của đồng tu Trung Quốc, tổng cộng có sáu câu hỏi.

Hỏi: Câu đầu tiên là, đệ tử kính cẩn nghe theo lời dạy bảo của sư phụ, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài Đệ Tử Quy đã được một năm rưỡi, luyện giảng mười một lần. Tiếp theo người này có ba câu hỏi, thứ nhất, luyện giảng Đệ Tử Quy là tham khảo diễn giảng của thầy Thái, dung hợp lời dạy bảo có liên quan của sư phụ, đồng thời kết hợp kinh nghiệm tu học của bản thân để luyện giảng, đây liệu có coi là cách giảng sai lầm "dựa theo ý kiến cá nhân, tùy ý phát huy" không?

Đáp: Đệ Tử Quy là thuộc về giới luật, giới luật căn bản. Kinh Phật có bốn loại lớn, giáo - lý - hành - quả. Giống như giới luật là thuộc về hành kinh, không phải là nói bạn giảng rất thấu triệt, giảng rất viên mãn, đọc rất thuộc, không coi trọng điều này; mà cần bạn phải làm được từng câu từng câu một, hoàn toàn thực hành trong cuộc sống, hành vi, thực hành trong công việc, thực hành trong đối nhân xử thế tiếp vật. Cho nên nó không phải là giảng cho người khác nghe, mà là phải làm ra được. Nếu như có thể thực hành Đệ Tử Quy, thực sự làm được thì cho dù chưa thọ tam quy ngũ giới, niệm Phật chắc chắn đều vãng sanh. Tại sao vậy? Bạn đã đầy đủ nền tảng của Bồ-tát, Đệ Tử Quy là nền tảng của Bồ-tát.

Hiện tại cho dù ở nước ngoài hay ở Trung Quốc, người học Phật rất nhiều, đồng tu tại gia không thực hành được Thập Thiện Nghiệp, đồng tu xuất gia không thực hành được Sa-di Luật Nghi, nguyên nhân là ở chỗ nào? Nguyên nhân là do đức hạnh của chính mình chưa có nền tảng. Thế Tôn nói với chúng ta trong kinh Phật Tạng: "Không học Tiểu thừa trước, rồi học Đại thừa sau thì không phải đệ tử Phật", đây tức là nói bạn tu học vượt cấp. Giống như đi học vậy, chưa học tiểu học, trung học mà đã học đại học, không có đạo lý này. Cho nên tu học Phật pháp, trước tiên

nhất định phải từ Tiểu thừa rồi mới đến Đại thừa, nó có thứ tự nhất định. Tiểu thừa giống như tiểu học, Đại thừa giống như đại học, không được vượt cấp.

Nhưng Trung Quốc từ giữa thời Đường trở về sau, đệ tử cửa Phật ở Trung Quốc, cho dù là tại gia, xuất gia đều không học Tiểu thừa giáo. Cho nên Tiểu thừa mặc dù có hai tông phái, từ giữa thời Đường trở về sau đã suy bại, từ sau thời Tống thì không còn nữa. Thành Thật tông, Câu Xá tông, để lại hai tên gọi trong lịch sử, tông phái không còn nữa. Tại sao người Trung Quốc không học Tiểu thừa mà có thể học Đại thừa? Các bạn phải biết, Trung Quốc lấy Nho, Đạo làm nền tảng, cho nên không cần Tiểu thừa. Nho và Đạo đích thực không thua Tiểu thừa. Do đó, hiện tại chúng ta học Phật không thể thành tựu, tức là Nho cũng không có, Đạo cũng không có, Tiểu thừa cũng không có, trực tiếp tiến nhập Đại thừa, cho nên vô cùng khó khăn. Người học Phật nhiều, người thành tựu ít, nguyên nhân là ở chỗ này, chúng ta không thể không biết.

Nếu chúng ta muốn thành tựu trong đời này thì phải từ Đệ Tử Quy của nhà Nho, đây là gốc rễ của nhà Nho; Cảm Ứng Thiên của nhà Đạo, Thái Thượng Cảm Ứng Thiên là gốc rễ của Đạo giáo; kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo trong cửa Phật là gốc rễ của Phật giáo. Nếu ba gốc rễ này cắm vững rồi thì giống như cái cây vậy, rễ sâu gốc vững, làm gì có chuyện không thành tựu! Bạn học kinh giáo thì bạn sẽ khai ngộ; bạn niệm Phật thì bạn chắc chắn vãng sanh. Nếu không có ba gốc rễ này thì vô cùng khó khăn. Đặc biệt là nhà Nho, nhà Nho là gốc rễ của gốc rễ, quan trọng hơn bất kỳ điều gì. Hi vọng mọi người không được coi thường nó, nhất định phải thực hành, phải hiểu được hàm nghĩa trong Đệ Tử Quy nói tới. Ý nghĩa của nó sâu rộng vô tận, xem công phu học tập của chính bạn, bạn có một phần công phu thì bạn có thể giải một phần nghĩa, một phần ý nghĩa; bạn có mười phần công phu thì bạn có thể giải mười phần ý nghĩa.

Những điều cư sĩ Thái Lễ Húc giảng, là báo cáo tâm đắc tu học của bản thân cậu ấy. Cậu ấy dụng tâm học một năm, dùng thời gian một năm hoàn toàn thực hành Đệ Tử Quy. Cho nên cậu ấy giảng có thể cảm động người khác, mỗi buổi giảng có rất nhiều người rơi lệ, đây là từ nội tâm của cậu ấy hiển lộ ra, chúng ta phải biết điều này. Cho nên, sau khi tự mình học được mới giới thiệu Đệ Tử Quy cho người khác. Nếu bản thân chưa làm được, cho dù nói rất hay, đó gọi là học theo kiểu ghi nhớ, nói hay cách mấy cũng không thể cảm động người khác, đó không phải là phát ra từ nội tâm của bạn. Nhất định bản thân phải thực sự làm được, sau đó tự nhiên cảm động

người khác, đây không phải là gượng ép, là tự nhiên. Nhất định phải biết điều này, nhất định phải làm ra, rồi chia sẻ tâm đắc của chính mình với mọi người.

Thực hành Đệ Tử Quy, cũng tức là sám hối nghiệp chướng, phát lộ sám hối mà trong Phật pháp của chúng ta nói tới. Chưa làm được thì đều là lỗi lầm. Hiện tại có thể sửa lỗi làm mới, đều có thể làm được là chuyện tốt.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, người hỏi nói trước khi đệ tử xuất gia, từng làm công việc bồi dưỡng giáo dục nhiều năm, thói quen chỉ viết đề cương, không viết giáo án, không biết như vậy có được không?

Đáp: Viết giáo án cũng không phải là chuyện bắt buộc. Người thực sự tu học có thành tựu pháp thế gian, pháp xuất thế gian, không có vị nào không phải là khổ học xuất thân, hiếu học, khổ học. Còn như những phương pháp này, mở đầu nhất định phải viết giáo án, nhất định có người thầy chỉ dạy, người Trung Quốc gọi là sư thừa, có thầy chỉ dạy. Mới đầu viết giáo án, đây là một phương pháp, rèn luyện tinh thần của bạn tập trung, ý chí tập trung, khiến cho tư tưởng, lời nói của bạn mạch lạc, có thứ tự, là rèn luyện điều này. Sau khi thuần thục thì không cần giáo án nữa, dùng đề cương; thông thạo hơn rồi thì không cần đề cương nữa, đó thực sự gọi là xuất khẩu thành thơ. Đó cũng là nâng cao dần dần từng cấp bậc một. Nhưng mới ban đầu, lúc mới học đều là rèn luyện từ từng câu từng câu một mà ra.

Giống như hiện tại, hội nghị quốc tế quy mô lớn, những buổi diễn giảng quan trọng quy mô nhỏ, họ đều dùng giáo án. Tại sao vậy? Sau khi nói xong, những giáo án này in ra ngay lập tức, báo chí, tạp chí, truyền hình lấy đi những tài liệu. Hơn nữa bạn cũng sẽ rất yên tâm. Nếu như không có giáo án, bản thân mặc dù nói rất hay, sợ rằng vẫn còn bỏ sót một hai câu. Người khác ghi âm lại, đưa bạn lên truyền hình trong nước, ngoài nước, vậy thì rất khó coi. Cho nên, bạn nhìn thấy lãnh tụ của các ngành nghề trên thế giới, lúc họ diễn giảng đều có giáo án. Đây không phải là đối nội, không phải là lời nói bình thường, lời nói bình thường thì không sao. Lời này sau khi ghi âm lại phát ra ngoài thì rất ngại. Cho nên chúng ta nhất định phải hiểu được, cũng nhất định phải học tập.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, người hỏi nói đệ tử thích nghe kinh Hoa Nghiêm không biết mệt mỏi, liệu có gây trở ngại thâm nhập một môn Đệ Tử Quy không?

Đáp: Tuyệt đối không trở ngại. Đệ Tử Quy là giới luật, không thể nói tôi học kinh thì không cần giới nữa. Ví dụ nói bạn nghe kinh Hoa Nghiêm, câu đầu tiên của

Đệ Tử Quy nói hiếu thuận cha mẹ, "cha mẹ gọi, trả lời ngay". Tôi học kinh Hoa Nghiêm, cha mẹ gọi, tôi sẽ không trả lời, có phải là như vậy không? Vậy thì bạn sai rồi. Cho nên tam học giới định tuệ nhất định phải rõ ràng. Nếu như nói khi học Hoa Nghiêm, đối với giới luật căn bản đều sanh ra trở ngại, vậy kinh Hoa Nghiêm này có thể không cần nữa. Chúng ta cần đức hạnh, không cần học vấn, đức hạnh quan trọng hơn bất kỳ điều gì; không có đức hạnh, học vấn là giả, không phải là thật. Kinh Hoa Nghiêm không có giới luật, đó là gạt người, đó không phải là kinh Hoa Nghiêm của Phật, đó là kinh Hoa Nghiêm của yêu ma quỷ quái, phải biết điều này. Phẩm Tịnh Hạnh mà chúng ta giảng phía trước là giới luật của kinh Hoa Nghiêm, phẩm Tịnh Hạnh trong kinh Hoa Nghiêm là giới luật, Phổ Hiền Bồ-tát thập đại nguyện vương là giới luật, làm sao có thể học Hoa Nghiêm thì vứt bỏ giới luật được? Vậy thì nguy rồi! Điều này quý vị đồng tu nhất định phải hiểu, từng giờ từng phút đều không được vứt bỏ giới luật.

Lúc tôi mới học Phật, còn chưa xuất gia, đại sư Chương Gia nói với tôi, thầy lấy ví dụ cho tôi. Lúc đó tôi ở Đài Bắc, thầy nói ví dụ như từ Đài Bắc tới Cao Hùng, bạn phải ngồi xe lửa, giới luật là gì? Giới luật giống như tấm vé xe lửa mà bạn mua, thường mang theo bên mình, không được vứt bỏ một phút giây nào, vì người ta sẽ kiểm tra bất cứ lúc nào. Lên xe, dựa vào tấm vé này lên xe; lúc bạn xuống xe thì tấm vé này còn phải thu lại, làm gì có chuyện có thể vứt đi, có thể không cần nữa? Đây chắc chắn là sai lầm. Cho nên một giới, một định không thể vứt bỏ, tam học giới định tuệ, một mà ba, ba mà một. Không thể nói tôi tu định thì không cần giới nữa; trí tuệ của tôi khai mở rồi thì định cũng không cần nữa, làm gì có đạo lý này? Không có đạo lý này, điều này không thể không biết.

Cho nên Đệ Tử Quy, ở quả địa Như Lai đều làm được toàn bộ. Rời khỏi điều này, tức là bạn đọc ngàn kinh muôn luận cũng là uổng công. Không những cảnh giới của bạn không thể nâng lên, đời sau bạn cũng không có được thân người, lục đạo luân hồi, cõi người bạn đều không đạt được. Người trì ngũ giới mới có thể đạt được thân người, thập thiện ngũ giới không có, đời sau không có được thân người, không thể không biết điều này.

Hỏi: Tiếp theo là câu hỏi thứ hai, từ sau khi một vị chủ tịch công ty khai thác nào đó ở Thượng Hải học Phật đã quyên góp số tiền lớn cho rất nhiều sự nghiệp giáo dục từ thiện. Nhưng không ngờ tuổi trẻ sớm qua đời, bị bệnh mà mất, người nhà bạn bè đều không cách nào tiếp nhận sự thực này, xin lão pháp sư khai thị.

Đáp: Ngạn ngữ Trung Quốc có câu "sống chết có số, phú quý do trời", con người thực sự có vận mệnh, nhưng vận mệnh đích thực cũng có thể xoay chuyển. Bạn xem tiên sinh Liễu Phàm, đây là chúng tôi vâng theo di giáo của đại sư Ấn Quang, cả đời đại sư Ấn Quang, ngài là tổ sư một đời của Tịnh độ tông, nhưng kinh sách cả đời tận lực đề xướng không phải là Tịnh độ tông, là Liễu Phàm Tứ Huấn, là Cảm Ứng Thiên, bạn liền biết được dụng ý của ngài ở đâu. Ngài đã nhìn thấy sự đọa lạc của xã hội hiện nay, nếu mọi người lơ là nhân quả, không tin tưởng nhân quả thì chuyện xấu gì cũng dám làm, họ đều có thể làm ra được. Không những là bản thân bạn sẽ đọa ba đường ác, sợ rằng cả thế giới này đều đi đến ngày tận thế, vấn đề này nghiêm trọng. Cho nên cả đời toàn tâm toàn lực đề xướng giáo dục nhân quả để cứu vớt xã hội, đây là đại từ đại bi, thực sự là cứu khổ cứu nạn.

Vào thời đó, phương pháp có hiệu quả nhất là in sách. Cho nên ba cuốn sách Liễu Phàm Tứ Huấn, Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, An Sĩ Toàn Thư, số lượng ngài in hơn ba triệu cuốn. Vào thời đại đó, chúng tôi xem xong vô cùng kinh ngạc. Hoằng Hóa Xã là do ngài thành lập, cho nên tất cả cúng dường, ngài đều không dùng để cải thiện cuộc sống của ngài, toàn bộ đều dùng lưu hành pháp bảo, in kinh bố thí, kinh luận, thiện thư. Nhưng bộ phận kinh Phật, số lượng in đều không nhiều, chỉ có số lượng ba cuốn sách này khiến người khác kinh ngạc, mang lại gợi ý rất lớn cho chúng ta.

Vào thời đại đó người đọc sách nhiều, văn ngôn văn thông thường đều có thể đọc hiểu. Hiện tại không được, sách mà Hoằng Hóa Xã của đại sư Ấn Quang in, hiện tại người bình thường đọc không hiểu, mặc dù là văn ngôn văn rất dễ hiểu, hiện tại đều rất khó khăn; đặc biệt hiện tại lại đổi thành chữ giản thể, càng không ai hiểu được. Cho dù là có sách, người hiện nay không muốn xem sách, thích xem tivi. Cho nên chúng tôi nghĩ tới phương tiện thiện xảo của Ấn tổ, vào hiện nay, nếu đại sư Ấn Quang sinh vào thời này, ngài nhất định không in sách. Tại sao vậy? Vì không ai đọc. Làm sao để làm công việc này? Nhất định làm tivi, làm phim truyền hình dài tập. Cho nên, chúng tôi biên tập ba quyển sách này thành phim truyền hình dài tập, thông qua mạng internet, truyền hình vệ tinh để cúng dường đại chúng, khuyên nhủ mọi người tin sâu nhân quả.

Tiên sinh Liễu Phàm, tiên sinh đoán mệnh nói với ông, tuổi thọ của ông là 53 tuổi, ông không cầu sống lâu, không cầu tuổi thọ. Dựa theo lời dạy của thiền sư Vân Cốc, ông thực sự thay đổi vận mệnh, ông sống tới năm 74 tuổi, sống hơn 20 năm

nữa. Sau khi vị chủ tịch ở Thượng Hải này học Phật, đại khái là không có ai khuyên cậu ấy học Liễu Phàm Tứ Huấn, nếu cậu ấy học Liễu Phàm Tứ Huấn, có lẽ tuổi thọ của cậu ấy sẽ kéo dài thêm. Duyên cũng không dễ gì gặp được, lúc gặp được duyên thì cậu ấy sẽ biết được cách tu như thế nào. Mang tiền đi làm sự nghiệp từ thiện, là từ thiện thật hay là từ thiện giả? Ngạn ngữ có câu nói thế này: "nhà từ thiện, lập nghiệp nhờ từ thiện", các bạn nghĩ thử xem ý nghĩa của câu này. Trong Liễu Phàm Tứ Huấn nói, việc thiện có chân thật, có giả dối; có lớn lao, có nhỏ nhặt; có lệch lạc, có viên mãn, bạn xem ông ấy nói rất chi tiết, thế nào là thiện thật, thế nào là thiện giả? Thế nào là thiện viên mãn, thế nào là thiện một phần?

Cho nên muốn sửa đổi vận mệnh thì học tiên sinh Liễu Phàm, học tiên sinh Du Tịnh Ý, hai vị này đều là người sửa đổi vận mệnh vô cùng thành công. Đặc biệt là ông Du Tịnh Ý làm còn tốt hơn, còn thù thắng hơn tiên sinh Liễu Phàm, hiệu quả cũng vượt hơn tiên sinh Liễu Phàm. Bộ đĩa của phim truyền hình ngắn này, chỗ chúng tôi đều có lưu hành, các bạn đều có thể mang về xem thử. Bạn cầu giàu có, cầu thông minh trí tuệ, cầu khỏe mạnh sống lâu, thực sự được, ở trong cửa Phật, có cầu tất ứng. Nếu như cầu không như lý không như pháp thì sẽ không có cảm ứng. Nhất định phải như lý như pháp thì có cầu tất ứng.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, đời người một chữ "khổ", một chữ "nạn", rốt cuộc phải làm thế nào mới đi trên con đường tươi sáng được?

Đáp: Hai chữ này người nào cũng đều có, bản thân tôi khi còn trẻ, có thể nói là tự mình trải qua, khổ và nạn đều sâu hơn, đều nghiêm trọng hơn người bình thường. Nhưng duyên phận của tôi không tệ, năm 26 tuổi, lúc rất khổ, gặp được Phật pháp, gặp được thiện hữu giới thiệu Phật pháp cho tôi. Tôi quen biết ba vị thầy, ba vị này đều là người thầy tốt thực sự, dạy tôi phương pháp lìa khổ được vui, phương pháp thoát khỏi khó khăn. Đặc biệt thoát khỏi chữ "nạn" này, phải biết nhân quả, gian nan khó khăn là quả báo, quả ắt có nhân, có lúc nhân này không phải là trong đời này, mà là đời trước, bản thân bạn vốn không biết. Cho nên bạn tỉ mỉ kiểm điểm, thể hội từ trong môn học vấn nhân quả này để sửa đổi làm mới.

Nhà Phật nói nhân quả thông ba đời, có câu nói rất hay, "muốn biết nhân đời trước, hãy xem quả hiện tại; muốn biết quả đời sau, xem hành vi hiện tại". Hôm nay chúng ta thọ rất nhiều khổ nạn thì biết được đời quá khứ có rất nhiều nhân bất thiện, hôm nay chúng ta mới thọ những quả báo bất thiện này. Cho nên lúc thọ quả báo phải hoan hỷ tiếp nhận, không oán trời, không trách người. Đời quá khứ làm không

tốt, hiện tại cố gắng làm, nghiêm túc nỗ lực làm. Nếu bạn rất hiểu, rất dụng công, rất cố gắng thì quả báo không tới đời sau, đời này cũng sẽ đơm hoa kết trái, cho nên bạn phải hết lòng. Chúng ta thấy tiên sinh Liễu Phàm hết lòng sửa lỗi, cư sĩ Du Tịnh Ý chân thành hướng thiện, vận mệnh đều thay đổi. Đây là tấm gương rất tốt cho chúng ta, chúng ta nên học tập theo.

Khổ, nhất định phải giác ngộ, bạn hiểu được, hiểu rõ đạo lý, hiểu rõ chân tướng sự thật, hiểu rõ nhân quả, khổ hơn nữa cũng cam tâm, cũng vui vẻ. Khổ trong cuộc sống, Thích-ca Mâu-ni Phật khổ, ngài như vậy là thị hiện, ngài là hoàng tử, từ bỏ vương vị, từ bỏ vinh hoa phú quý, đi trải qua cuộc sống của vị tăng tu khổ hạnh. Mỗi ngày ôm bình bát ra ngoài khất thực, ba y một bát, ngủ một đêm dưới cây, ăn một bữa giữa ngày, ngài trải qua cuộc sống như vậy. Chúng ta thấy có vẻ quá khổ, bạn tới hỏi Thích-ca Mâu-ni Phật, bạn hỏi ngài có khổ không? Ngài vui vẻ, ngài vui vẻ hơn bất kỳ người nào trên thế gian này. Nếu không phải là vui vẻ thì tại sao ngài phải làm chuyện này? Trong đó có niềm vui thực sự. Cho nên vui là giác ngộ, mê là khổ, giác là vui. Phật dạy người lìa khổ được vui, lìa khổ được vui là quả, nhân là gì? Phá mê khai ngộ, mê phá rồi, khổ không còn nữa; giác ngộ rồi thì có được vui. Người đọc sách thời xưa ở Trung Quốc, chúng ta thường nói "niềm vui của Khổng Nhan", chúng ta biết Khổng tử, Nhan Hồi đều không phải là người giàu có, cuộc sống trôi qua rất miễn cưỡng, nhưng thực sự vui vẻ. Vậy niềm vui đó là gì? Chính là lời Phật nói, phá mê rồi, giác ngộ rồi. Cho nên đời sống vật chất, người khác nhìn thấy cho rằng rất khổ, nhưng họ trải qua vô cùng vui vẻ, đạo lý là ở chỗ này. Thích-ca Mâu-ni Phật càng biểu diễn rất rõ ràng cho chúng ta thấy.

Nạn, muốn đột phá cửa ải nạn, thứ nhất phải kiên nhẫn, kiên trì, kiên nhẫn, có nghị lực thì bạn mới có thể đột phá. Nhân tố thứ hai là hiếu học. Nếu kiên trì bền bỉ với con đường của thánh hiền thì chữ "nạn" này sẽ trở nên dễ dàng, sẽ không khó. Nếu không kiên nhẫn, không kiên trì, không có nghị lực, lại không hiếu học, vậy thì thực sự bị "nạn" đánh ngã, cả đời đều bị vây khốn trong chữ này.

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, người hỏi nói đệ tử miễn cưỡng học Bồ-tát giới, liệu có thể giảng giải tam quy, đồng thời truyền thọ tam quy cho chúng sanh hữu duyên của cõi u minh được không?

Đáp: Bồ-tát giới là đỉnh cao nhất trong tu trì Phật pháp, phải thực sự phát tâm Bồ-đề! Cuối thời Minh đầu thời Thanh, Đại sư Ngẫu Ích từng bỏ công nghiên cứu giới luật; những năm đầu Dân Quốc, đại sư Hoằng Nhất cũng dùng không ít thời gian

đối với giới học, các ngài hiểu rõ, giới không dễ gì đắc được. Giống như mấy năm gần đây, trong buổi giảng chúng tôi thường nhắc nhở đồng tu, chúng ta ngay cả thập thiện cũng không làm được, thập thiện không phải là giới. Đồng tu Tịnh độ tông, nguyên tắc chỉ dạy tu học của chúng ta là căn cứ vào tịnh nghiệp tam phước trong kinh Quán Vô Lượng Thọ, căn cứ vào ba điều này. Điều đầu tiên là "hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết hại, tu thập thiện nghiệp", chưa làm được điều này! Bản thân cho rằng đã làm được, vậy thì không được, tiêu chuẩn của bạn là dùng tình chấp, phiền não làm tiêu chuẩn, như vậy không được, Phật pháp không phải là tiêu chuẩn này, bạn phải dựa vào tiêu chuẩn của Phật Bồ-tát mới được. Điều đầu tiên chưa làm được thì không có điều thứ hai, giống như căn nhà ba tầng vậy, không có tầng đầu tiên thì làm sao có tầng thứ hai? Tầng thứ hai mới là "thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi".

Cho nên bạn liền biết được, chưa làm được điều đầu tiên, chúng ta thọ trì tam quy ngũ giới, tỳ-kheo giới, Bồ-tát giới toàn bộ đều là giả. Chuyện này không phải là tôi nói, mà là đại sư Ngẫu Ích nói, bạn xem những năm cuối thời Minh, thời cận đại là đại sư Hoằng Nhất nói, không phải là thật, là giả. Nếu các bạn đầy đủ điều đầu tiên, tức là làm được bốn câu "hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết hại, tu thập thiện nghiệp" này, mặc dù chưa thọ tam quy ngũ giới, niệm Phật chắc chắn vãng sanh. Thực sự giống với lời đại sư Thiện Đạo nói, pháp môn Tịnh tông "vạn người tu, vạn người đi". Nhưng bạn nhất định phải đầy đủ điều kiện này, không có điều kiện này thì đi không được.

Hiện tại truyền giới không coi trọng điều kiện, lúc tới cầu thọ tam quy, ngay lập tức truyền thọ cho bạn, ngũ giới truyền thọ cho bạn. Vào trước đây thì không được, trước đây bạn phải đầy đủ điều kiện. Đây là gốc rễ của Phật pháp, không thể không biết. Cho nên, hiện nay tại sao chúng tôi lại nhấn mạnh Đệ Tử Quy như vậy? Nếu chúng ta có nền tảng Đệ Tử Quy, có nền tảng Cảm Ứng Thiên thì Thập Thiện Nghiệp không khó, bốn câu này đều có thể làm được, đều có thể thực hiện được. Sau đó nâng cao lên, tam quy ngũ giới rất dễ dàng làm được. Tam quy là nguyên tắc chỉ dạy học Phật cao nhất, Lục Tổ Đàn Kinh giảng rất rõ ràng, quy y Phật là giác mà không mê, quy y pháp là chánh mà không tà, quy y tăng là tịnh mà không nhiễm. Chúng ta nghĩ thử xem, bản thân từ sáng đến tối, khởi tâm động niệm, lời nói hành vi có phải thực sự tương ưng với giác chánh tịnh không? Nếu thực sự tương ưng với giác chánh tịnh, vậy bạn đã thực sự tam quy, thực sự quay đầu rồi, nương theo giác

chánh tịnh. Nếu khởi tâm động niệm, lời nói hành vi vẫn là mê, vẫn là tà, vẫn là nhiễm thì bạn chưa quay đầu, bạn chưa quy y. Cho nên ở trước mặt Phật đọc lời thề, đó là giả, không phải là thật. Giả thì có lỗi lầm, lỗi lầm gì? Lừa Phật Bồ-tát, lừa gạt ngay trước mặt các ngài.

Bởi vì quy y Phật tức là từ mê quay đầu lại quy y giác ngộ, Phật là giác ngộ. Đây gọi là phiên tà tam quy, chuyển mê thành giác, chuyển tà thành chánh, tư tưởng lời nói của chúng ta đều chánh, không có tà, đều thanh tịnh, không nhiễm ô. Cho nên tam quy, các bạn phải biết là từ mê tà nhiễm quay về nương giác chánh tịnh, đây là tam quy thực sự. Trong kinh Phật nói, người thực sự tam quy, tự nhiên có 36 vị thần hộ pháp ngày đêm bảo hộ bạn. Giả thì không được, giả chính là lừa Phật Bồ-tát, ở trước hình tượng Phật Bồ-tát thọ tam quy, tương đương với lừa gạt Phật Bồ-tát ngay trước mặt, tội này rất nặng.

Nền tảng của ngũ giới nhất định là xây dựng trên nền tảng của thập thiện, không có thập thiện thì không làm được ngũ giới. Xuất gia còn có sa-di giới, tỳ-kheo giới, Bồ-tát giới, nâng cao lên từng cấp bậc một. Trước đây thọ giới, tam đàn giới là thọ ba lần, không phải là một lần. Lúc cạo đầu xuất gia thọ sa-di giới. Sa-di giới ít nhất phải học một năm đến ba năm, sa-di giới thực sự làm được, sư phụ nói được rồi thì bạn có thể đi thọ tỳ-kheo giới. Sau khi thọ xong tỳ-kheo giới, phải học, phải thực hành, đại khái cũng phải hai ba năm, đều có thể làm được thì mới có thể thọ Bồ-tát giới. Không phải là nói chưa làm được đã thọ, không có đạo lý này, nhất định phải làm được. Cho nên, hiện tại đều là hữu danh vô thực nên Phật giáo mới suy bại, suy bại thành như vậy nên thế giới mới loạn. Tức là toàn bộ đều là giả, hiện tại hình như không có thật, quá khó rồi, cái gì cũng đều là giả, ngay cả thuốc cũng là giả, bạn nói xem như vậy thực sự là nguy hiểm! Không có thứ nào không phải là giả, cho nên Phật cũng là giả, tam quy ngũ giới vẫn là giả, đây là hiện tượng của ngày tận thế, rất nhiều tôn giáo nước ngoài nói tới ngày tận thế.

Nếu như nói thực sự có tâm từ bi thì có thể truyền thọ tam quy cho chúng sanh cõi u minh. Chỉ cần bản thân đã thọ tam quy thì cũng có thể truyền thọ tam quy cho chúng sanh cõi u minh, không cần Bồ-tát giới, cũng không cần tỳ-kheo giới. Các bạn đồng tu đều từng thọ tam quy ngũ giới, phải thực sự làm, tại sao vậy? Bạn làm cho quỷ thần, quỷ thần tôn kính bạn. Nếu bản thân bạn chưa làm được, bạn đi truyền thọ cho quỷ thần, quỷ thần ở bên cạnh chê cười bạn, thậm chí còn trêu đùa bạn. Họ trêu đùa bạn thì bạn không dễ chịu, vậy thì phiền phức rồi, phải biết điều này. Cho nên

điều gì cũng đều phải làm thật, bạn thành tâm thành ý học tập, nghiêm túc muốn làm một người tốt. Đích thực là sau khi làm được Đệ Tử Quy, truyền tam quy, truyền ngũ giới cho quỷ thần, tôi tin rằng quỷ thần đều sẽ tôn kính bạn. Tại sao vậy? Bạn thực sự là người thiện, thực sự là người tốt.

Hỏi: Câu hỏi thứ năm, người hỏi nói lão pháp sư từng khai thị, tổ chức Tam Thời Hệ Niệm Phật Sự, nếu có chúng xuất gia thì tốt nhất là thỉnh chúng xuất gia làm chủ pháp. Nhưng kinh nghiệm của chúng con là chúng xuất gia mời tới vốn không làm theo pháp bổn, thích nói thế nào thì nói thế ấy, muốn đọc thế nào thì đọc thế ấy. Xin lão pháp sư khai thị.

Đáp: Chuyện này không cần khai thị, chuyện này có gì để khai thị chứ? Nếu không làm theo pháp bổn này thì sẽ không có cảm ứng; không những không có cảm ứng mà còn đắc tội thiên địa quỷ thần, rước họa vào thân. Không có chúng xuất gia làm chủ pháp, chúng tại gia cũng có thể làm chủ pháp. Có chúng xuất gia, đây là thế nào? Chúng ta hoằng pháp lợi sanh khắp nơi cất nhắc chúng xuất gia, để xã hội đại chúng sanh khởi lòng tin đối với tam bảo, là đạo lý như vậy. Đây là để cho hình tượng Phật pháp có thể xây dựng trên lòng tin của xã hội đại chúng. Nếu những điều chúng xuất gia làm không như pháp, vậy thì đó là phá hoại hình tượng Phật pháp, không được làm điều này. Nếu cư sĩ tại gia làm rất như pháp thì cũng có thể làm như vậy. Trước đây tôi theo thầy Lý mười năm, liên xã Đài Trung là đạo tràng của cư sĩ, cho nên hết thảy pháp sự đều là đồng tu tự mình làm, rất ít khi mời pháp sư.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, xin hỏi giúp đỡ người khác tụng kinh liệu có phải chọn ngày không?

Đáp: Ở trong cửa Phật, đây là trong kinh Phật nói "ngày nào cũng là ngày tốt, giờ nào cũng là giờ tốt". Chọn ngày hình như là Đạo giáo, trong Thần đạo giáo thì chọn cái này, xem phong thủy, chọn ngày. Trong cửa Phật không có, trong cửa Phật coi trọng lễ tiết, không coi trọng những điều này. Tâm tốt thì không có thứ gì là không tốt.

Hỏi: Tiếp theo là câu hỏi của một vị đồng tu ở Anh. Bản thân đệ tử ăn chay, nhưng lại làm ngành nghề buôn bán thịt đông lạnh. Mặc dù cảm thấy không thỏa đáng nhưng không có sở trường nào khác, xin hỏi nên làm thế nào mới tốt?

Đáp: Bản thân bạn ăn chay rất tốt, bạn buôn bán thịt đông lạnh, bạn không sát sanh, thực tình mà nói, chúng cũng không phải vì bạn mà giết. Bạn có thể tụng kinh,

niệm Phật cho những chúng sanh này, hồi hướng cho họ, siêu độ họ, kết duyên phận này với họ, là chuyện tốt. Tôi tin rằng những thịt này, những chúng sanh mà bạn bán này đều sẽ cảm ơn bạn. Dùng lợi nhuận bạn kinh doanh được, bỏ ra một phần mười, làm công đức cho chúng, làm chuyện tốt. Hiện tại có cơ hội rất tốt, gần đây trong nước có hai bộ đĩa, một bộ là "Tiểu viện Sơn Tây", một bộ là "Tại sao không được ăn thịt chúng", bạn chuyên in hai loại đĩa này. Tôi nghe nói hiện tại khoa học kỹ thuật rất tiến bộ, một bộ đĩa đó có thể chứa vào trong một đĩa, vào trong một chiếc đĩa, vậy thì rất thuận tiện, một đĩa "Tiểu viện Sơn Tây", một đĩa "Tại sao không được ăn thịt chúng". Người tới chỗ của bạn mua đồ, bạn đều có thể tặng một đĩa cho họ, để họ về xem thử. Cửa tiệm nhỏ này sẽ biến thành đạo tràng, lợi ích hết thảy chúng sanh, đây cũng là chuyện tốt. Nếu chuyện này làm thời gian dài, tôi tin rằng bạn nhất định sẽ có cảm ứng, cảm ứng thường là không thể ngờ được.

Hỏi: Tiếp theo có năm câu hỏi, là nhân sĩ xã hội đưa ra. Câu hỏi đầu tiên, người hỏi nói con là nhân viên phục vụ trong ngành hàng không, nhiều năm làm công việc này, thường lãng phí rất nhiều tài nguyên. Ví dụ như đồ ăn thức uống mà khách không dùng, dụng cụ ăn uống dùng một lần v.v…trong tâm rất bất an, nên làm như thế nào?

Đáp: Chuyện này là chuyện của ông chủ công ty hàng không của bạn, bạn không có cách nào thay đổi ông ấy thì bạn chỉ đành tùy duyên. Biết được đây là lãng phí thì chỉ cần bản thân bạn không lãng phí là được.

Bạn nói lãng phí rất nhiều tài nguyên như vậy, nhưng nếu bạn có thể tận dụng thời gian này, niệm Phật có thể không gián đoạn, trong tâm âm thầm niệm, có thể không gián đoạn. Trên tay có thể cầm chuỗi hạt thì chuỗi hạt đó độ rất nhiều người, người khác vừa nhìn thấy chuỗi hạt thì trong lòng sẽ nghĩ đến Phật, hạt giống Phật đã gieo vào trong a-lại-da thức. Chuỗi hạt này hằng ngày kết thiện duyên với những hành khách này, đây là chuyện tốt. Trong hiệp hội của chúng tôi, hình Phật nhỏ kết duyên rất nhiều, chuỗi hạt nhỏ đều có thể mang theo một ít bên người. Gặp người có duyên, người có duyên thì họ sẽ hoan hỷ, họ bằng lòng đón nhận thì bạn tặng cho họ, rộng kết pháp duyên. Giới thiệu họ nghe kinh, có một số người có duyên với Phật thì giới thiệu họ nghe kinh, giới thiệu họ học Phật, đây đều là chuyện tốt. Cho nên bất kỳ ngành nghề nào đều có thể biến nó thành đạo tràng, biến nó thành nơi tiếp dẫn chúng sanh. Trên máy bay mỗi ngày đều có nhiều hành khách như vậy, bạn ở trên đó làm công việc tiếp dẫn, ở đó hành đạo Bồ-tát, làm như vậy là được.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, chết an lạc là đạo đức không? Chuyện này liệu có giúp đỡ đối với vấn đề bệnh tật và lão hóa không?

Đáp: Chết an lạc cũng là tự sát, đặt tên cho hay là chết an lạc. Tự sát thì không ai không đọa lạc, còn phải tìm thế thân, bạn nói xem phiền phức biết bao! Bất kỳ tôn giáo nào, không ai khuyên người khác tự sát, không có chuyện nói tự sát là như pháp, hơn nữa đều nói tự sát là tội lỗi. Đây không phải là một tôn giáo nói, rất nhiều tôn giáo đều nói như vậy, chúng ta phải cảnh giác cao độ. Đối với vấn đề bệnh tật, lão hóa, nếu mọi người xem "Tiểu viện Sơn Tây" thì sẽ hiểu. "Tiểu viện Sơn Tây" và "Tại sao không được ăn thịt chúng", hai bộ đĩa này đều thuộc về giáo dục nhân quả. Trong xã hội hiện nay, hiệu quả của nó còn tốt hơn Liễu Phàm Tứ Huấn, Cảm Ứng Thiên, An Sĩ Toàn Thư. Chúng ta tận lực làm theo lời dạy bảo này, trước tiên sửa đổi chính mình, bản thân tu học như lý như pháp, thực sự đạt được hiệu quả thù thắng thì người khác sẽ tin tưởng. Bản thân chưa đạt được hiệu quả, khi người khác muốn hỏi, bạn tặng cho người khác, người ta hỏi bạn, anh đã làm được chưa? Tôi vẫn chưa làm được, lòng tin của người khác chỉ có một nửa; tôi làm được rồi! Họ thực sự có lòng tin. Cho nên bản thân phải thực sự làm. Tại sao có hiệu quả này? Chúng tôi cũng có một buổi giải thích một tiếng đồng hồ, hình như hiện tại cũng ghép vào trong đó rồi.

Thời xưa thường nói "tướng chuyển theo tâm", "cảnh chuyển theo tâm", thân thể của chúng ta là cảnh giới, tâm chuyển cảnh giới. Hiện tại có khoa học chứng minh, hiếm có! Cho nên những vấn đề bệnh tật, lão hóa này, nếu thực sự hiểu được, thực sự hiểu rõ, dùng ý niệm để chữa trị, để điều chỉnh, thù thắng hơn bất kỳ điều gì. Hiệu quả của thuốc men là có hạn, hiệu quả của ý niệm là vô hạn. Chư Phật Bồ-tát, các ngài đều biết điều chỉnh, tại sao chúng ta không học theo? Cho nên "Tiểu viện Sơn Tây" là dạy chúng ta dùng ý niệm để điều chỉnh. Bác sĩ đối với người bệnh đã từ bỏ chữa trị, tuyên bố người bệnh sắp chết, không cứu được nữa, ý niệm có thể chữa khỏi cho họ. Thông thường thấy đó là kỳ tích, chúng tôi thấy đó là bình thường.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, người hỏi nói, xin hỏi đạo Bồ-tát và đạo A-la-hán có quan hệ không?

Đáp: Đương nhiên có quan hệ. Giống như hôm kia tôi có vẽ một bức tranh, nói rõ về sự khác biệt và quan hệ giữa phàm và thánh. Tôi không biết thầy Ngộ Phạn có mang tới không? Lúc mang tới có thể đưa cho mọi người xem thử. Phàm phu, A-la-hán, Bồ-tát, Phật là một, không phải hai, phải hiểu rõ điều này. Thế nào là Phật?

Bạn chính là Phật. Kinh Hoa Nghiêm nói rất rõ ràng: "hết thảy chúng sanh đều có đức tướng trí tuệ của Như Lai", hết thảy chúng sanh đều là Phật, trong Hoa Nghiêm, Viên Giác nói, "hết thảy chúng sanh vốn dĩ thành Phật", chính là ý nghĩa này, "đều có đức tướng trí tuệ của Như Lai"; "nhưng do vọng tưởng chấp trước nên không thể chứng đắc", hiện tại bạn có vọng tưởng, có phân biệt, có chấp trước thì bạn biến thành phàm phu. Nếu bạn có thể buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước thì bạn chính là Phật.

Phật là buông xuống triệt để, Bồ-tát và A-la-hán chưa buông xuống triệt để. Bồ-tát có vọng tưởng, không có phân biệt chấp trước, nếu bạn có vọng tưởng, buông xuống phân biệt chấp trước rồi thì bạn chính là Bồ-tát. A-la-hán buông xuống ít hơn một chút, chỉ buông xuống chấp trước, cũng tức là đều có vọng tưởng phân biệt, không có chấp trước, cho nên gọi là A-la-hán. Chúng ta cũng đừng coi thường A-la-hán, A-la-hán đã thoát khỏi lục đạo luân hồi. Từ đó biết được, người có chấp trước không ra khỏi lục đạo luân hồi được. Bạn thực sự có thể buông xuống hết thảy pháp thế gian và xuất thế gian, chúng tôi thường nói, buông xuống toàn bộ chấp trước đối với hết thảy người, hết thảy việc, hết thảy vật, không còn chấp trước nữa thì bạn sẽ thoát khỏi lục đạo; chỉ cần bạn có chấp trước thì bạn không thể thoát khỏi lục đạo; bạn có phân biệt thì không ra khỏi mười pháp giới được. Sau khi đoạn trừ phân biệt vọng tưởng thì sẽ thoát khỏi mười pháp giới, thoát khỏi mười pháp giới thì sẽ thành Phật, chúng ta giảng rất rõ ràng trong Hoa Nghiêm. Cho nên A-la-hán, Bồ-tát, Phật đều là tự mình làm, không phải là người khác. Người khác thành tựu rồi, chúng ta không đạt được lợi ích, nhất định phải tự mình thành tựu, tự mình phát tâm làm Phật, làm Bồ-tát, làm A-la-hán.

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, Phật giáo liệu có đóng vai trò gì trong chính trị không?

Đáp: Có, bạn xem các vị cao tăng đại đức nhiều đời của Trung Quốc đều là thầy của hoàng thượng, làm quốc sư. Đồng thời cũng là cố vấn của quan viên địa phương, họ không hề tiếp nhận danh nghĩa. Quan viên địa phương, bởi vì trước đây là đất nước đề xướng, rất nhiều chùa là đất nước xây, bạn xem trên tấm biển của chùa có chữ "sắc kiến", tức là đất nước xây. Hoàng thượng bái người xuất gia làm thầy, cho nên địa vị người xuất gia rất cao. Quan viên địa phương gặp phải vấn đề khó khăn không thể giải quyết thì họ sẽ lên núi thỉnh giáo hòa thượng. Hòa thượng không quản những chuyện khác, bạn tới thỉnh giáo thì họ nhất định sẽ dạy bạn cách làm như thế nào. Hòa thượng không đi làm quan, nhưng nhiều đời cũng có một số đế

vương nhìn thấy đức hạnh, học vấn của các vị hòa thượng này thực sự rất cao, mời họ ra làm quan, nhưng không ai đồng ý. Có thể làm bạn với những nhân vật chính trị, có thể giúp đỡ họ giải quyết vấn đề khó khăn, nhưng tuyệt đối không can thiệp vào chính trị, nhất định phải biết điều này.

Hỏi: Câu hỏi thứ năm, nữ chúng đóng vai trò gì trong Phật giáo?

Đáp: Nữ chúng, trước đây trong xã hội của Trung Quốc, có người nói nữ chúng không có địa vị, giống như là nhóm người bị áp bức vậy. Những người nói lời này, tôi cảm thấy là ít nhiều có chút phiến diện. Con người sống trên thế gian, tướng mạo của mỗi người không giống nhau, cảnh ngộ không giống nhau, đây là nguyên nhân gì? Đây là thuộc về quả báo. Hiện tại tất cả đều nói bình đẳng, nam nữ phải bình đẳng, có thể bình đẳng được không? Năm ngón tay của một người không dài như nhau, làm sao có thể bình đẳng nó được? Ngón tay dài chặt đi, ngón tay ngắn nối thêm có được không? Hiện tại không phải đã biến thành tình huống này sao? Phật nói rất hay, con người đến thế gian này làm gì? Phật trả lời một câu, "đời người trả nghiệp". Trước đây bạn tạo nghiệp thiện, bạn tới hưởng phước, là quả báo này; trước đây bạn tạo nghiệp bất thiện, vậy thì bạn phải chịu tội, sự giải đáp này mới thực sự giải đáp rõ ràng, nhân quả! Bạn tạo nghiệp không giống nhau, quả báo bạn phải thọ làm sao lại giống nhau được? Nghiệp mọi người tạo là bình đẳng thì quả báo hôm nay là bình đẳng. Nhân không bình đẳng, về quả nói bình đẳng thì nói không thông.

Cho nên muốn bình đẳng thực sự, Phật pháp là nói bình đẳng thực sự, thành Phật thì bình đẳng. Phật bình đẳng như thế nào? Buông xuống toàn bộ vọng tưởng phân biệt chấp trước thì ai cũng đều bình đẳng. Hiện nay chúng ta không bình đẳng, tức là vọng tưởng phân biệt chấp trước của mỗi người sâu cạn khác nhau, không có hai người nào giống nhau, như vậy mới nói rõ ràng, nói thấu triệt chân tướng sự thực. Những gì chúng ta phải thọ đời này, thực sự là "một miếng ăn, một hớp nước, không gì không định trước". Là do ai định ra? Tự mình định ra. Không phải là người khác, không liên quan tới người khác, làm sao có thể trách người khác được? Thực sự vì nguyên nhân này thì giáo dục mới quan trọng. Chúng ta biết được Phật giáo là giáo dục, Phật giáo không phải là tôn giáo. Nhưng Phật giáo hiện tại đích thực biến thành tôn giáo, vô cùng bất hạnh, lưu lạc thành tôn giáo, nó vốn là giáo dục. Nếu bạn tỉ mỉ quan sát thì bạn vẫn có thể nhìn ra dấu vết. Ví dụ chúng ta gọi Thích-ca Mâu-ni Phật là bổn sư, chúng ta tự xưng là đệ tử; sư, đệ tử là xưng hô trong trường học, trong tôn giáo không có xưng hô này. Trong tôn giáo gọi là thượng đế, không dám gọi họ là

thầy, tôi là đệ tử, không dám dùng xưng hô này. Họ có quan hệ chủ tớ, quan hệ cha con, trong cửa Phật là quan hệ thầy trò, làm sao giống nhau được? Phật-đà, Bồ-tát, A-la-hán là danh xưng học vị trong Phật giáo, giống như cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ trong trường học hiện nay, đây là xưng hô.

Cho nên, trong cửa Phật nói hết thảy chúng sanh vốn là Phật, hết thảy chúng sanh đều có Phật tánh, đã có Phật tánh thì nên làm Phật. Trong tôn giáo không thể nói, không thể nói tất cả tín đồ đều là thượng đế, vậy thì nguy rồi! Vậy không phải là phản rồi sao, không được như vậy, Thượng đế chỉ có một người, không thể có hai người. Trong cửa Phật ai cũng là Phật, điều này nói thông được. Giống như đất nước vậy, đất nước chỉ có một tổng thống, một hoàng đế, không thể có rất nhiều. Nhưng nếu nói là tiến sĩ, thạc sĩ thì mọi người đều có thể gọi, lấy được bằng tiến sĩ, bằng thạc sĩ, đều có thể lấy được. Cho nên nó là danh xưng học vị, họ không phải là nhân vật chính trị, chúng ta phải hiểu rõ ràng, thấu triệt điều này.

Chúng ta gọi danh xưng của Bồ-tát, Bồ-tát là dịch ra từ tiếng Phạn của Ấn Độ, đại sư Huyền Trang dịch là "giác hữu tình", dịch như vậy rất đúng đắn. Hữu tình là gì? Họ vẫn có vọng tưởng, hữu tình giác ngộ; giác ngộ là gì? Họ buông xuống phân biệt chấp trước rồi, nhưng họ vẫn có vọng tưởng. Phật ngay cả vọng tưởng đều không còn, đây gọi là chuyển phiền não thành Bồ-đề, đó là đại trí đại giác. Trí tuệ mê rồi thì gọi là phiền não, phiền não giác ngộ rồi thì là trí tuệ. Cho nên, trong kinh Phật nói "phiền não tức Bồ-đề, sanh tử tức Niết-bàn", là một nghĩa, mê ngộ khác nhau. Mê rồi thì gọi là sanh tử, gọi là phiền não; ngộ rồi thì gọi là Bồ-đề, gọi là Niết-bàn. Thật ra mà nói, Bồ-đề, Niết-bàn vốn không có, sanh tử, phiền não cũng vốn không có, đích thực chỉ có mê ngộ. Cho nên Phật giáo là giáo dục.

Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện 30 tuổi chứng đạo, đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Đó là ý nghĩa gì? Lúc 30 tuổi, ngài buông xuống toàn bộ chấp trước, phân biệt, vọng tưởng, đây gọi là chứng đạo. Chúng ta gọi là công phu tu hành, thế nào là công phu? Công phu tuyệt đối không phải là nói mỗi ngày bạn niệm mấy vạn câu Phật hiệu, đọc bao nhiêu bộ kinh, không phải là nói điều này; công phu là nói bạn buông xuống, bạn đã buông xuống chấp trước đối với hết thảy người việc vật chưa? Thực sự buông xuống chấp trước thì bạn liền chứng quả A-la-hán; lại buông xuống phân biệt thì bạn chứng quả Bồ-tát; vọng tưởng là khởi tâm động niệm, đây là khó nhất, buông xuống rồi thì bạn liền thành Phật, đây gọi là công phu. Chúng ta niệm Phật cũng được, tham thiền cũng được, tụng kinh cũng được, đó là phương pháp, đó

là phương pháp giúp đỡ chúng ta buông xuống. Không buông xuống được thì niệm Phật, đây là một phương pháp rất hay.

Tình chấp của chúng ta rất sâu, phân biệt chấp trước rất nghiêm trọng, nhìn thấy người khác hành thiện sanh hoan hỷ, chấp trước; nhìn thấy người khác làm ác, tức giận, sanh khởi tâm sân hận, đây đều là phân biệt chấp trước của bạn khởi hiện hành, khởi tác dụng. Chỉ cần ý niệm này vừa khởi, người niệm Phật dùng một câu A-di-đà Phật thì sẽ đè ý niệm này xuống, khôi phục tâm địa thanh tịnh bình đẳng, đây gọi là niệm Phật, đây gọi là biết niệm, niệm thực sự có tác dụng. Chứ không phải là một ngày niệm bao nhiêu câu Phật hiệu, phiền não vẫn sanh khởi như vậy, vậy thì có tác dụng gì? Thất tình ngũ dục vẫn phát tác. Như vậy thì niệm Phật, lạy Phật, tụng kinh đều vô dụng, không thể không biết. Nếu bạn không biết thì bạn không cách nào tu hành được, vậy thì biến thành tôn giáo, biến thành mê tín. Bạn thực sự có thể đối trị phiền não, dùng những phương pháp này để khống chế phiền não, để xoay chuyển phiền não, đây là trí tuệ, đây gọi là tu hành. Tu là sửa lại cho đúng, hành là hành vi, sửa hành vi sai lầm lại cho đúng, đây gọi là tu hành, không được tiếp tục sai nữa.

Cho nên, nữ chúng vào thời xưa của Trung Quốc, địa vị của họ tôn quý nhất, vượt hơn người nam. Về luân lý, ngũ luân bắt đầu từ chỗ nào? Từ vợ chồng. Sau khi kết hôn, kết thành vợ chồng, đây là đơn vị căn bản nhất của tổ chức xã hội, đó là gia đình. Vợ chồng hòa hợp, trong luân lý nói "vợ chồng có khác biệt", "khác biệt" nghĩa là gì? Khác biệt là không giống nhau. Tạo thành một gia đình, trong gia đình có hai việc lớn, một là sinh hoạt gia đình, phải có một người đi ra ngoài kiếm tiền nuôi gia đình; vấn đề còn lại là giáo dục gia đình, trong nhà của bạn có đời sau không? Có câu "bất hiếu có ba điều, không người kế tục là lớn nhất". Gia đình là nối tiếp truyền thống của bạn, gia đạo của bạn, gia nghiệp của bạn, đây là dựa vào ai? Đây là công việc của người vợ. Tuyệt đối không phải là nói, trong nhà của bạn rất đông con cháu, đây là hiếu đạo, không phải vậy. Con cháu đông không có tác dụng, phải dạy tốt chúng, phải dạy con cháu của bạn thành thánh nhân, dạy thành hiền nhân; nói cách khác, phụ nữ là bảo mẫu của thánh hiền, là cô giáo của thánh hiền, bạn nói xem địa vị này có cao không?

Hiện tại các bạn đều thường gọi là "thái thái", hai chữ "thái thái" này là cách nói thế nào? Hai chữ "thái thái" này từ đâu mà có? Bạn phải hiểu thì mới biết sự tôn quý của phụ nữ Trung Quốc, không có nơi nào trên thế giới này có thể so sánh được. Thái thái là thánh nhân, thái thái nhà tôi chính là thánh nhân của nhà tôi, vậy thì quá

hay rồi! Danh từ "thái thái" này là vào thời nhà Chu, bà, mẹ và vợ của Chu Văn Vương, trong danh hiệu đều có chữ "thái"; bà của ông là Thái Khương, mẹ của ông là Thái Nhậm, vợ của ông là Thái Tự. Cho nên tam thái thời nhà Chu sanh con đều là thánh nhân. Thái Nhậm sanh Văn Vương, Thái Tự sanh Vũ Vương, sanh Chu công, đều rất giỏi, cả đời Khổng tử khâm phục nhất là Văn - Vũ - Chu công, thái thái là từ đây mà ra. Xưng thái thái là ba vị phu nhân vào thời nhà Chu khai quốc, không có ba vị phu nhân này thì không có nhà Chu, trong lịch sử Trung Quốc nhà Chu là dài nhất, [tồn tại được] 800 năm.

Cho nên vợ chồng có khác biệt, nhiệm vụ khác nhau. Hiện tại nói nam nữ bình đẳng, có thể, trong nhà vẫn là hai việc. Nếu người vợ bằng lòng ra ngoài kiếm tiền nuôi gia đình, người chồng ở nhà dạy con thì cũng như nhau. Cách dạy như thế nào? Chuyện này không thể không biết, nhà Chu thực sự làm rất viên mãn, lúc mang thai đã bắt đầu dạy. Chúng ta đọc được trong Sử Ký có ghi chép, lúc Thái Nhậm mang thai (tức mang thai Văn Vương), bà thực sự làm được "mắt không nhìn điều ác", không nhìn những thứ bất thiện, thiện ác này; "tai không nghe tiếng xấu", không nghe âm thanh bất chánh; "miệng không nói lời ngạo mạn", nhà Phật chúng ta nói ba nghiệp thân khẩu ý. Lúc nói chuyện nhu hòa, không vội vàng, tại sao vậy? Ảnh hưởng thai nhi, thực sự là yêu thương con cái của chính mình, bà làm được rồi.

Cho nên vị thầy đầu tiên của đứa trẻ là ai? Là cha mẹ. Chúng sanh ra được hai ba ngày, đôi mắt mở ra thì chúng biết nhìn, tai chúng biết nghe, chúng nhìn hai ba năm, ấn tượng sâu sắc, rễ sâu gốc vững. Giáo dục trường học là sự tiếp nối của giáo dục gia đình, gốc rễ ở gia đình, trách nhiệm của giáo dục này là người vợ. Đây chính là tam thái của nhà Chu. Họ làm công việc này. Xã hội có thánh nhân, xã hội có hiền nhân là do họ dạy ra. Đây chính là vợ chồng có khác biệt, nhiệm vụ khác nhau. Bạn nói xem hai nhiệm vụ này, cái nào quan trọng hơn? Trong nhà xuất hiện đời sau, xã hội xuất hiện hiền nhân, điều này quan trọng; bạn kiếm được bao nhiêu tiền không quan trọng. Vô cùng đáng tiếc, hiện tại phụ nữ trong xã hội hoàn toàn không biết gì đối với chuyện này, muốn tranh giành danh lợi với nam giới bình thường, vứt bỏ chuyện bổn phận của chính mình, đáng tiếc!

Lúc tôi còn trẻ đọc Ấn Quang Đại Sư Văn Sao, trong Văn Sao giảng rất rõ ràng đối với chuyện này, đại sư Ấn Quang phê bình cũng rất đúng trọng tâm. Nhưng mà sau này tôi đọc Văn Sao thì đoạn đó không còn nữa, không biết là bị ai xóa đi mất rồi? Văn Sao bản cũ có, Văn Sao bản mới không có đoạn đó. Đại khái là có

người đọc được, hình như phê bình bất lợi đối với phụ nữ nên đã xóa nó đi, đây là sai lầm, chuyện này phải chịu trách nhiệm nhân quả. Không biết là người hồ đồ nào làm ra chuyện này?

Cho nên, nữ chúng trong Phật pháp đóng vai trò hộ pháp, trong xã hội hiện nay, hoằng pháp cũng có thể làm. Hiện nay hoằng pháp không cần thiết phải lộ diện, giống như phương thức của chúng tôi, giảng kinh ở trong phòng thu, làm thành băng ghi hình, phát trên mạng internet, trên truyền hình vệ tinh, giáo hóa vô lượng chúng sanh, nên dùng cách làm như vậy. Chủ trì đạo tràng, cố gắng dẫn chúng tu hành. Giống như hiện tại tôi biết được, pháp sư Thường Huệ chùa Bách Quốc Hưng Long ở Trường Xuân - Đông Bắc là nữ chúng, đạo tràng của bà ấy chuyên tu Tịnh độ. Tôi chưa từng tới đó, tôi nghe được tin này vô cùng hoan hỷ, pháp sư Thường Huệ từng gọi điện thoại cho tôi mấy lần, hi vọng có cơ hội tới đó xem thử. Cho nên đây là xuất gia, tại gia đều làm công việc hộ pháp, công đức hộ pháp thù thắng hơn hoằng pháp. Đây chính là xã hội, sự nghiệp gia đình càng thù thắng hơn sự nghiệp bên ngoài, gia đình là gốc rễ, không có gốc rễ này thì sẽ không có sự nghiệp tốt.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo là câu hỏi của đồng tu Malaysia. Thánh nhân Nhan Hồi tại sao vẫn còn gặp phải quả báo nghèo khổ, nhiều bệnh, đoản mệnh?

Đáp: Thánh nhân phân rất nhiều đẳng cấp, có thánh nhân thế gian, có thánh nhân xuất thế gian. Nếu là thánh nhân xuất thế gian thì quả báo này không còn nữa. Tại sao vậy? Họ đoạn trừ phân biệt chấp trước rồi, họ thoát khỏi lục đạo luân hồi. Thánh nhân thế gian thì không được, họ chưa đoạn vọng tưởng phân biệt chấp trước, chưa đoạn vọng tưởng phân biệt chấp trước thì họ không cách nào thoát khỏi phạm vi của nhân quả. Cả đời này nghèo khổ, bệnh khổ, đời trước tạo nghiệp ác nhiều, đời này mặc dù giác ngộ, giác ngộ không thể tiêu trừ nghiệp này thì vẫn phải thọ quả báo, đây là đạo lý tất nhiên. Nhưng mặc dù thọ quả báo, bản thân họ sẽ không cảm thấy khổ. Bạn nói Nhan Hồi nghèo khổ, nhiều bệnh, đoản mệnh, bạn đã từng nghe qua tán thán của Khổng phu tử chưa? Cuộc sống thanh bần của Nhan Hồi, nếu là người bình thường cảm thấy rất khổ, nhưng Nhan Hồi như thế nào? Cả ngày từ sáng đến tối vui vẻ không gì sánh bằng, "Hồi cũng chẳng thay đổi niềm vui ấy". Đây chính là vui buồn không nằm ở vật chất, tinh thần của ông ấy vui vẻ, điểm này bạn chưa nghĩ tới. Tại sao bạn không nghĩ tới? Bởi vì bạn không phải là Nhan Hồi, nếu bạn là Nhan Hồi, bạn sẽ biết, còn đây bạn không phải Nhan Hồi, cho nên bạn không biết niềm vui của ông ấy. Nếu trong nhà Phật mà nói thì Nhan Hồi đích thực là thánh

nhân, ông tới thị hiện, ông tới biểu diễn cho chúng ta thấy, đó chính là quả báo thiện ác tơ hào không sai.

Hỏi: Đồng tu Hồng Kông có một câu hỏi. Đệ tử 25 tuổi, học Phật lòng tin kiên định, nhưng thường bị quỷ đè, trong mơ bị quỷ truy đuổi, mỗi lần gặp phải đều kiền thành niệm Phật. Nhưng lúc ngồi thiền, tu Phật pháp lại không biết bị quỷ gì nhập thân, khiến con lắc qua lắc lại, không cách nào khống chế được. Xin hỏi phải làm thế nào?

Đáp: Chuyện này của bạn trước đây tôi từng gặp qua. Trước đây cư sĩ Giản Phong Văn - tổng thư ký của quỹ Giáo dục Phật-đà Đài Loan của chúng ta, lúc ông ấy còn trẻ từng gặp phải tình huống này. Mỗi lần ngồi thiền thì ông ấy sẽ đứng dậy nhảy múa, tư thái rất đẹp đẽ, tuyệt đối không phải học được ở đâu. Cho nên người nhà đều sợ hãi, bản thân ông không hề biết. Sau này gặp được tôi, hỏi tôi, tôi nói đây không phải là chuyện tốt. Phải làm thế nào? Từ đó về sau đừng ngồi thiền, bạn vừa ngồi thì họ sẽ tới. Tôi khuyên ông niệm A-di-đà Phật, niệm A-di-đà Phật thì họ sẽ không tới. Cho nên ngồi thiền, quán tưởng dễ tới, niệm Phật thì sẽ không, vì có Phật lực gia trì. Sau khi ông niệm được một năm thì chuyện này không còn nữa. Cảnh giới ông thấy được trong định rất nhiều. Đây là mặc dù lòng tin kiên định nhưng tu học không như pháp.

Hỏi: Tiếp theo là câu hỏi của đồng tu trên mạng, có sáu câu hỏi. Thứ nhất, xin hỏi Tâm Kinh trong Tam Thời Hệ Niệm có thể đổi thành tụng kinh Di-đà không?

Đáp: Tôi nghĩ làm như vậy có lẽ được, không có vấn đề gì. Tâm Kinh, mọi người tụng thành thói quen, Tâm Kinh và kinh Di-đà tác dụng khác nhau, phải biết điều này. Tâm Kinh chủ yếu là giúp đỡ chúng ta quán không, phá chấp trước. Mà kinh Di-đà vẫn là chấp trước, không hề phá chấp trước, đây gọi là mang nghiệp vãng sanh. Chấp trước này thì có thể, chấp trước khác thì không được, chấp trước A-di-đà Phật, có thể sanh thế giới Cực Lạc.

Hỏi: Thứ hai, người hỏi nói con đọc tụng kinh Vô Lượng Thọ đã được một thời gian, khoảng 500 lần. Nhưng hổ thẹn là bản thân không những không y giáo phụng hành mà còn thường tùy thuận theo tập khí xấu tạo nghiệp. Xin hỏi nên học tập như thế nào mới có thể cắm chắc nền tảng, tuần tự từng bước, thâm nhập một môn?

Đáp: Đây là điều mà tôi thường giảng, trước tiên bạn phải cắm ba gốc rễ Nho Thích Đạo. Hiện tại bạn có thể, bởi vì bạn đã tụng 500 lần, kinh tụng rất thuộc rồi, sau khi tụng 500 lần thì tôi tin rằng một bộ kinh Vô Lượng Thọ nhiều nhất thì khoảng hơn một tiếng đồng hồ là tụng xong; nếu tốc độ tụng nhanh thì có lẽ khoảng bốn mươi, năm mươi phút là có thể tụng xong. Mỗi ngày tụng một lần, coi như là ôn tập, dùng thời gian một năm học Đệ Tử Quy. Nếu tiến độ của bạn nhanh, tâm niệm có thể kiên định thì tôi nghĩ thực hành Đệ Tử Quy khoảng ba tháng là có thể làm được. Lại dùng ba tháng lần thứ hai thực hành Cảm Ứng Thiên, ba tháng lần thứ ba thì bạn thực hành Liễu Phàm Tứ Huấn và Chuyện Ông Du Tịnh Ý Gặp Táo Thần, ba tháng cuối cùng thực hành kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo. Thời gian một năm, bốn mùa chính là bốn lần ba tháng, bạn cắm xuống gốc rễ này, sau đó mới có thể thâm nhập một môn. Cắm xuống gốc rễ này, bản thân bạn tự mình nói, bạn hỏi bạn vẫn thường tùy thuận tập khí xấu tạo nghiệp ác, không thể y giáo phụng hành. Nếu bạn dùng thời gian một năm cắm xuống gốc rễ này thì sẽ không như vậy nữa, bạn sẽ thâm nhập một môn, sẽ thuận buồm xuôi gió.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, muốn siêu độ người thân và oan gia trái chủ nhiều đời, liệu có thể lập bài vị đặt phía dưới thánh tượng Di-đà ở trong nhà và tụng kinh Địa Tạng hồi hướng cho họ không?

Đáp: Có thể! Trong nhà thờ tượng Phật, những bài vị này đều có thể đặt hai bên tượng Phật, đặt hai bên đều được. Tụng kinh Địa Tạng, niệm danh hiệu Địa Tạng Bồ-tát, hoặc là niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ-tát, chuyên môn niệm cho những chúng sanh này thì họ có thể được lợi ích.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, xin hỏi lập bài vị cho vong linh liệu có nhất thiết phải sau khi đốt đi thì vong linh mới có thể được lợi ích không? Nếu lập bài vị vĩnh viễn thì vong linh làm thế nào mới nhận được lợi ích?

Đáp: Vĩnh viễn và Phật sự siêu độ là hai chuyện. Phật sự siêu độ là pháp hội, giống như đả Phật thất, hoặc là Tam Thời Hệ Niệm, thời gian đều không dài. Phật thất là bảy ngày, Tam Thời Hệ Niệm là một ngày rồi đốt đi. Bài vị vĩnh viễn là thời gian dài, có thể thờ ở bên cạnh tượng Phật, mỗi ngày làm thời khóa sớm tối, đồng thời hồi hướng, cũng không cần thiết phải riêng ra, bởi vì trong kệ hồi hướng có câu "trên đền bốn ơn nặng", "dưới cứu ba đường khổ", câu này đều bao gồm họ ở trong đó. Nếu bạn muốn đặc biệt hồi hướng cũng được, bạn có thể thêm một hai câu vào kệ hồi hướng cũng được.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, quy y cho chúng sanh cõi u minh, liệu có cần đợi họ thỉnh cầu mới làm, hay là có thể thành tâm quy y cho họ là được?

Đáp: Tốt nhất là lúc họ tới tìm bạn thì bạn mới làm, đây cũng là câu "kính quỷ thần mà tránh xa" mà Khổng phu tử nói. Họ không tìm bạn, kệ hồi hướng của chúng ta đều bao gồm, hết thảy đều bao gồm trong đó. Nếu họ tới tìm bạn thì bạn phải đặc biệt làm cho họ. Lúc họ không tìm chúng ta, hồi hướng của chúng ta là "khắp pháp giới hư không giới, hết thảy chúng sanh chết do tai nạn, thần linh không ai cúng tế". Không có ai cúng tế, thần linh không ai cúng tế, gặp nạn này, thế gian ngày ngày đều có tai nạn, những chúng sanh qua đời trong tai nạn, chúng ta hồi hướng chung. Lúc họ tìm tới thì bạn lập bài vị riêng cho họ, như vậy là được.

Hỏi: Lập bài vị và quy y cho chúng sanh cõi u minh, lợi ích mà vong linh, chúng thần linh nhận được có khác nhau không?

Đáp: Có khác biệt. Khác biệt không nằm ở chỗ chúng ta, ở chỗ họ. Cũng giống như Phật Bồ-tát giảng kinh thuyết pháp cho chúng ta vậy, mọi người cùng nhau nghe, lợi ích mỗi người nhận được không giống nhau. Tại sao không giống nhau? Đại sư Ấn Quang nói rất hay, tâm thành kính của mỗi người không giống nhau, một phần thành kính được một phần lợi ích, hai phần thành kính được hai phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích. Cho nên học sinh chúng ta đi theo một vị thầy, thầy không dạy một người, dạy rất nhiều bạn học, nhưng mỗi bạn học nhận được lợi ích không giống nhau. Nói tóm lại, lòng tin đối với người thầy, sự tôn trọng đối với người thầy không giống nhau, có khác biệt, cho nên lợi ích nhận được không giống nhau. Nếu có lòng tin tuyệt đối đối với người thầy, không hề nghi ngờ chút nào, có cung kính mười phần thì họ biểu hiện ở chỗ nào? Những lời dạy bảo của thầy, họ y giáo phụng hành, họ thực sự làm được. Đối với người thầy có hoài nghi, nghe lời thầy dạy vẫn còn phải nghiên cứu lại thử, không tin tưởng, đương nhiên họ càng không thể y giáo phụng hành, như vậy thì họ không nhận được lợi ích. Họ vẫn muốn đi tìm người khác nghiên cứu thử, ý kiến của người khác xen tạp vào trong đó, vậy thì càng phiền phức. Mức độ tín nhiệm đối với người thầy càng bị giảm đi, họ làm sao có thể thành tựu được? Đại đức xưa là chỉ dạy chúng ta như vậy.

Cho nên trước đây làm phụ huynh dạy con cái tôn sư trọng đạo, dùng phương pháp gì để dạy? Lúc dắt con cái đi học, cha mẹ hành lễ kính nhất đối với người thầy, lúc đó lễ kính nhất là ba quỳ chín khấu đầu, tức là làm trước mặt con cái cho chúng xem. Đây là dạy chúng điều gì? Dạy chúng tôn sư trọng đạo. Hiện tại không còn nữa,

hiện tại bậc làm cha mẹ không hiểu đạo lý này. Tuổi của tôi thì còn gặp được, nhỏ hơn tôi vài tuổi thì không được nhìn thấy biểu diễn này nữa. Đây là những điều nói trong Hoa Nghiêm, Đại Trí Độ Luận, "Tín là nguồn của đạo, mẹ của các công đức". Bạn có thành tựu lớn bao nhiêu, là xây dựng trên lòng tin của bạn; bạn không có lòng tin, có nghi hoặc thì không đạt được bất kỳ điều gì. Phật ở trước mặt bạn, bạn cũng không đạt được, bạn hoài nghi ngài, bạn không tin tưởng ngài. Cho nên có người hỏi, đi đâu tìm thiện tri thức? Ai là thiện tri thức? Chúng ta hiểu được đạo lý này thì bạn sẽ hiểu, thế nào là thiện tri thức? Người trong tâm bạn tôn kính nhất, khâm phục nhất, người đó chính là thiện tri thức của bạn. Tại sao vậy? Lời họ nói bạn chịu nghe. Có người càng giỏi hơn họ, nhưng không có ích gì đối với bạn, vì họ nói bạn không chịu nghe, bạn không tin tưởng. Cho nên thực tình mà nói, người bạn tin tưởng, bạn không thể rời khỏi họ thì bạn mới thực sự được thọ dụng.

Không những học đạo, mà học Phật cũng như vậy, ngay cả khám bệnh cũng không ngoại lệ. Bạn bị bệnh, bạn đi khám bác sĩ, bạn có lòng tin, vô cùng ngưỡng mộ vị bác sĩ này, không hoài nghi đơn thuốc của họ, uống vào bệnh sẽ khỏi. Họ thực sự giỏi, bác sĩ hàng đầu nhưng bạn hoài nghi họ, bạn không có lòng tin đối với đơn thuốc của họ, đơn thuốc của họ bạn uống vào không có tác dụng, chữa không khỏi. Đây chính là câu "hết thảy pháp từ tâm tưởng sanh" mà trong Phật pháp nói tới. Phật pháp cho dù là pháp môn nào, cho dù là tông phái nào, tín là điều kiện đầu tiên. Học Tịnh tông, ba tư lương: tín, nguyện, hạnh. Không có thì không thể thành tựu bất kỳ điều gì, đây là điều kiện tiên quyết. Giáo viên đối với học sinh, nhìn vào điều gì? Nhìn xem lòng tin của học sinh, xem tâm tôn kính của học sinh đối với giáo viên, học sinh thực sự thành kính, học sinh này có thể dạy được, có thể thọ giáo, có thể tiếp nhận, có thể y giáo phụng hành, có thể học rất tốt. Nếu lòng tin không đủ, lễ phép không chu toàn, không phải là dáng vẻ rất thành khẩn, giáo viên sẽ dạy cho có lệ là được rồi, tại sao vậy? Dạy không thành tựu. Dạy thế nào cũng không có tác dụng, chúng sẽ không tiếp nhận bạn.

Đối với quỷ thần cũng là như vậy. Bạn làm tam quy cho họ, tụng kinh cho họ, niệm Phật cho họ, rất nhiều quỷ thần nhận được lợi ích không giống nhau, cũng là như vậy. Quỷ thần này đối với bạn có lòng tin, họ nhận được lợi ích lớn; đối với bạn không có lòng tin thì họ nhận được lợi ích ít, một đạo lý. Tốt rồi, hôm nay đã hết giờ, chúng ta cũng vừa giải đáp xong.